

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 12 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1607 /QĐ-UBND

Quận 12, ngày 11 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về phê duyệt kết quả xét tuyển viên chức
ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2022 (Đợt 2)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 12

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung
một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11
năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của
Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;*

*Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của
Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức,
viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề
nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng
ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;*

*Căn cứ Quyết định số 42/2021/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2021 của
Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy định phân cấp tuyển
dụng, sử dụng và quản lý viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân
dân Thành phố Hồ Chí Minh;*

*Căn cứ Quyết định số 12572/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2023 của
Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 12 về ban hành Kế hoạch tổ chức tuyển dụng
viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2022 (Đợt 2);*

*Theo đề nghị của Hội đồng tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và
Đào tạo năm 2022 (Đợt 2) và đề nghị Trưởng phòng Nội vụ tại Tờ trình số
495/TTr-NV ngày 10 tháng 4 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả xét tuyển viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo
năm 2022 (Đợt 2), trong đó có 96 thí sinh trúng tuyển và 123 thí sinh không
trúng tuyển theo Danh sách đính kèm.

Điều 2. Giao Phòng Giáo dục và Đào tạo, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên niêm yết công khai kết quả tuyển dụng viên chức tại trụ sở làm việc của cơ quan và gửi Thông báo kết quả đến từng thí sinh trúng tuyển theo quy định.

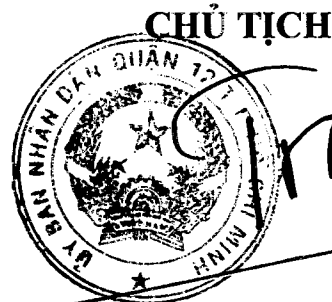
Điều 3. Giao Phòng Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn Thủ trưởng các đơn vị thực hiện việc tuyển dụng, tính thời gian tập sự, miễn tập sự; cử người hướng dẫn người tập sự; ký kết hợp đồng làm việc; thẩm tra, xác minh văn bằng, chứng chỉ và tham mưu Ủy ban nhân dân quận (thông qua Phòng Nội vụ) bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp viên chức đối với các thí sinh trúng tuyển theo quy định.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân quận, Trưởng phòng Nội vụ, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các Ông (Bà) có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *[Signature]*

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Sở Nội vụ;
- Phòng Nội vụ;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Trung tâm GDNN - GDTX;
- Trang thông tin điện tử Quận 12;
- Lưu: VT, NV.Hi.



Nguyễn Văn Đức



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾT QUẢ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NĂM 2022 (ĐỢT 2)
Quyết định số 1607/QĐ-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Hội đồng tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2022 - (Đợt 2)

Stt	Mã số dăng ký	Họ và tên	Ngày sinh		Đơn vị đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp dăng ký dự tuyển	Đổi tương, điểm ưu tiên		Điểm phỏng vấn	Tổng điểm	Dự kiến kết quả	Ghi chú
			Nam	Nữ			Đổi tương ưu tiên	Điểm ưu tiên				
1	Q12_037	Trần Thanh Thủy			Mã non 1 Tháng 4	Văn thư viên trung cấp			91	91	Trúng tuyển	
2	Q12_030	Hồ Thị Nga			Mã non 1 Tháng 4	Văn thư viên trung cấp			Vắng	Vắng	Không trúng tuyển	
3	Q12_066	Nguyễn Thị Trâm Anh			Mã non Bé Ngoan	Giáo viên mầm non hạng III			87	87	Trúng tuyển	
4	Q12_053	Nguyễn Hoàng Phương Anh			Mã non Bé Ngoan	Giáo viên mầm non hạng III			85	85	Trúng tuyển	
5	Q12_107	Nguyễn Mộng Hào My			Mã non Bé Ngoan	Giáo viên mầm non hạng III			80,5	80,5	Trúng tuyển	
6	Q12_001	Nguyễn Ngọc Yến Nhi			Mã non Bé Ngoan	Giáo viên mầm non hạng III			Vắng	Vắng	Không trúng tuyển	
7	Q12_174	Nguyễn Thị Bảo Ngọc			Mã non Bông Hồng	Giáo viên mầm non hạng III			87	87	Trúng tuyển	
8	Q12_56	Hoàng Thị Ai Xuân			Mã non Bông Hồng	Giáo viên mầm non hạng III			86	86	Trúng tuyển	
9	Q12_074	Dương Thị Phương Thanh			Mã non Bông Sen	Giáo viên mầm non hạng III			80,5	80,5	Trúng tuyển	
10	Q12_089	Phạm Thị Thơm			Mã non Bông Sen	Giáo viên mầm non hạng III	Con bệnh bình	5	60,5	65,5	Trúng tuyển	
11	Q12_078	Tô VT Phương			Mã non Bông Sen	Giáo viên mầm non hạng III			Vắng	Vắng	Không trúng tuyển	

Stt	Mã số đăng ký	Họ và tên	Ngày sinh		Đơn vị đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển	Đối tượng, điểm ưu tiên		Điểm phòng vấn	Tổng điểm	Dự kiến kết quả	Ghi chú
			Nam	Nữ			Đối tượng ưu tiên	Điểm ưu tiên				
12	Q12_005	Trần Thị Ngọc Nữ		23/04/1989	Mầm non Hoa Đỗ Quyên	Giáo viên mầm non hạng III			77,5	77,5	Trúng tuyển	
13	Q12_019	Hà Thị Khánh Phương		30/07/1985	Mầm non Hòa Mị 2	Giáo viên mầm non hạng III	Con thương bình	5	96,5	101,5	Trúng tuyển	
14	Q12_091	Nguyễn Thị Tường Vi		01/07/1997	Mầm non Hồng Yến	Giáo viên mầm non hạng III			75	75	Trúng tuyển	
15	Q12_135	Lê Thị Sân		26/01/1986	Mầm non Hồng Yến	Giáo viên mầm non hạng III			43,5	43,5	Không trúng tuyển	
16	Q12_192	Nguyễn Thị Bích		20/10/1979	Mầm non Hồng Yến	Giáo viên mầm non hạng III			43,5	43,5	Không trúng tuyển	
17	Q12_116	Lê Nguyễn Thùy Trâm		26/02/1989	Mầm non Mai Vàng	Giáo viên mầm non hạng III			90	90	Trúng tuyển	
18	Q12_105	Phan Thị Đào		19/12/1994	Mầm non Mai Vàng	Giáo viên mầm non hạng III			85	85	Trúng tuyển	
19	Q12_021	Trần Ngọc Pha Ly		13/01/1999	Mầm non Mai Vàng	Giáo viên mầm non hạng III			84	84	Trúng tuyển	
20	Q12_075	Nguyễn Thị Hạnh		23/05/1984	Mầm non Mai Vàng	Giáo viên mầm non hạng III			74,5	74,5	Trúng tuyển	
21	Q12_100	Tô Thị Mỹ Quyên		24/05/1998	Mầm non Sơn Ca	Giáo viên mầm non hạng III	Dân tộc Hoa	5	97	102	Trúng tuyển	
22	Q12_150	Nguyễn Thị Vân		06/08/1996	Mầm non Sơn Ca	Giáo viên mầm non hạng III			66	66	Không trúng tuyển	
23	Q12_146	Nguyễn Thị Kim Dung		24/07/1990	Mầm non Sơn Ca 6	Giáo viên mầm non hạng III			70	70	Trúng tuyển	
24	Q12_099	Nguyễn Thanh Kiều		10/12/1990	Mầm non Sơn Ca 6	Giáo viên mầm non hạng III			69,5	69,5	Trúng tuyển	
25	Q12_068	Nguyễn Ngọc Hạnh		27/10/1990	Mầm non Sơn Ca 8	Giáo viên mầm non hạng III			97	97	Trúng tuyển	
26	Q12_069	Đỗ Thị Thúy		04/12/1978	Mầm non Sơn Ca 8	Giáo viên mầm non hạng III			94,5	94,5	Trúng tuyển	

Stt	Mã số đăng ký	Họ và tên	Ngày sinh		Đơn vị đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển	Đổi tuyển, điểm ưu tiên		Điểm phỏng vấn	Tổng điểm	Dự kiến kết quả	Ghi chú
			Nam	Nữ			Đổi tuyển ưu tiên	Điểm ưu tiên				
27	Q12_070	Nguyễn Thị Kim Ngân			Mầm non Sơn Ca 8	Giáo viên mầm non hạng III	Con thương bình	5	85	90	Trúng tuyển	
28	Q12_055	Phạm Thị Thúy			Mầm non Sơn Ca 8	Giáo viên mầm non hạng III			80,5	80,5	Trúng tuyển	
29	Q12_067	Lê Thanh Thúy			Mầm non Sơn Ca 8	Văn thư viên trung cấp			89,5	89,5	Trúng tuyển	
30	Q12_041	Nguyễn Thị Trang			Mầm non Sơn Ca 9	Giáo viên mầm non hạng III			95	95	Trúng tuyển	
31	Q12_038	Nguyễn Thị Thu Hiền			Tiểu học Hà Huy Giáp	Giáo viên tiểu học hạng III (Thế dục)			53	53	Trúng tuyển	
32	Q12_103	Nguyễn Thị Dung			Tiểu học Hà Huy Giáp	Y sĩ hạng IV	Con bệnh bình	5	55	60	Trúng tuyển	
33	Q12_006	Tăng Ngọc Văn Anh			Tiểu học Lê Văn Thọ	Giáo viên tiểu học hạng III (tiếng Anh)			66	66	Trúng tuyển	
34	Q12_058	Cập Thị Thanh Phương			Tiểu học Lý Tự Trọng	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)			68,5	68,5	Trúng tuyển	
35	Q12_046	Cao Ngọc Phương Uyên			Tiểu học Lý Tự Trọng	Giáo viên tiểu học hạng III (tiếng Anh)			77,5	77,5	Trúng tuyển	
36	Q12_032	Dương Thành Tâm	15/11/1998		Tiểu học Lý Tự Trọng	Giáo viên tiểu học hạng III (thế dục)			65	65	Trúng tuyển	
37	Q12_118	Hoàng Văn Hiến	21/09/1988		Tiểu học Lý Tự Trọng	Giáo viên tiểu học hạng III (thế dục)	Dân tộc Nùng	5	47	52	Không trúng tuyển	
38	Q12_011	Khuu Thị Minh Trang			Tiểu học Nguyễn An Khương	Giáo viên tiểu học hạng III (môn tiếng Anh)			69	69	Trúng tuyển	
39	Q12_036	Hàng Thị Tố Trinh			Tiểu học Nguyễn An Khương	Văn thư viên trung cấp			Vắng	Vắng	Không trúng tuyển	
40	Q12_168	Nguyễn Thị Anh Tuyết			Tiểu học Nguyễn Thái Bình	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)			75	75	Trúng tuyển	

Stt	Mã số đăng ký	Họ và tên	Ngày sinh		Đơn vị đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển	Đối tượng, điểm ưu tiên		Điểm phỏng vấn	Tổng điểm	Dự kiến kết quả	Ghi chú
			Nam	Nữ			Đối tượng ưu tiên	Điểm ưu tiên				
41	Q12_170	Trần Thị Cẩm Lệ		21/02/1993	Tiểu học Nguyễn Thái Bình	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)			60,5	60,5	Không trúng tuyển	
42	Q12_065	Phan Thị Ý Lan		21/04/1997	Tiểu học Nguyễn Thái Bình	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)			42	42	Không trúng tuyển	
43	Q12_108	Đào Trọng Hiếu	01/01/1988		Tiểu học Nguyễn Thái Bình	Giáo viên tiểu học hạng III (tiếng Anh)			71,5	71,5	Trúng tuyển	
44	Q12_007	Huỳnh Thị Ngọc Hương		08/06/1984	Tiểu học Nguyễn Thái Bình	Y sĩ hạng IV			60	60	Trúng tuyển	
45	Q12_072	Trần Thu Hà		13/10/1995	Tiểu học Phạm Văn Chiêu	Giáo viên tiểu học hạng III (tiếng Anh)			55	55	Trúng tuyển	
46	Q12_008	Nguyễn Duy Khang	09/01/2000		Tiểu học Phạm Văn Chiêu	Giáo viên tiểu học hạng III (thể dục)			64,5	64,5	Trúng tuyển	
47	Q12_026	Nguyễn Thị Hà Nhi		09/07/1994	Tiểu học Phạm Văn Chiêu	Y sĩ hạng IV			56	56	Trúng tuyển	
48	Q12_040	Tống Thị Thùy		16/05/1992	Tiểu học Quang Trung	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)			79,5	79,5	Trúng tuyển	
49	Q12_042	Lê Thị Dạ Thảo		10/03/1989	Tiểu học Quang Trung	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)			70	70	Không trúng tuyển	
50	Q12_110	Trần Thị Đến		10/02/1992	Tiểu học Quang Trung	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)			55	55	Không trúng tuyển	
51	Q12_023	Lê Thanh Tâm	07/09/1987		Tiểu học Quang Trung	Giáo viên tiểu học hạng III (Tin học)			60,5	60,5	Trúng tuyển	
52	Q12_127	Nguyễn Thị Kiều Hoa		05/08/1989	Tiểu học Trần Quang Cơ	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)			85	85	Trúng tuyển	
53	Q12_128	Trần Thị Nhật Linh		04/09/1998	Tiểu học Trần Quang Cơ	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)			78	78	Trúng tuyển	
54	Q12_154	Nguyễn Thị Lý		02/03/1988	Tiểu học Trần Quang Cơ	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)			60	60	Không trúng tuyển	

Stt	Mã số đăng ký	Họ và tên	Ngày sinh		Đơn vị đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển	Đối tượng, điểm ưu tiên		Điểm phỏng vấn	Tổng điểm	Dự kiến kết quả tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			Đối tượng ưu tiên	Điểm ưu tiên				
55	Q12_080	Võ Thị Mộng Dung		29/06/1993	Tiểu học Trần Quang Cơ	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)			58	58	Không trúng tuyển	
56	Q12_126	Phan Gia Bảo	16/01/1995		Tiểu học Trần Quang Cơ	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)			Vắng	Vắng	Không trúng tuyển	
57	Q12_187	Huỳnh Thị Trúc Giang		14/11/1981	Tiểu học Trần Quang Cơ	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)			Vắng	Vắng	Không trúng tuyển	
58	Q12_171	Huỳnh Thị Quỳnh Như		24/08/1995	Tiểu học Trần Văn Chín	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)			78	78	Trúng tuyển	
59	Q12_176	Nguyễn Thanh Long	19/10/1976		Tiểu học Trần Văn Chín	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)			69	69	Trúng tuyển	
60	Q12_014	Nguyễn Thạch Thảo		01/02/1994	Tiểu học Trần Văn Chín	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)			62	62	Trúng tuyển	
61	Q12_090	Bích Thị Quỳnh Như		01/02/1993	Tiểu học Trần Văn Chín	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	Dân tộc Chăm	5	56	61	Không trúng tuyển	
62	Q12_117	Đặng Thị Ngọc		19/08/1990	Tiểu học Trần Văn Chín	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)	Dân tộc Nùng	5	52	57	Không trúng tuyển	
63	Q12_104	Nguyễn Thị Trang		28/03/1997	Tiểu học Trần Văn Chín	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)			56	56	Không trúng tuyển	
64	Q12_152	Nguyễn Thị Ngọc Vi		16/10/1997	Tiểu học Trần Văn Chín	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)			56	56	Không trúng tuyển	
65	Q12_114	Đặng Hoàng Hân	10/10/1982		Tiểu học Trần Văn Chín	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)			44	44	Không trúng tuyển	
66	Q12_123	Đỗ Thị Khánh Ly		18/04/1988	Tiểu học Trần Văn Chín	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)			43	43	Không trúng tuyển	
67	Q12_079	Bùi Ngọc Tân	27/12/1974		Tiểu học Trần Văn Chín	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)			41,5	41,5	Không trúng tuyển	
68	Q12_125	Nguyễn Thị Lan Anh		25/02/1998	Tiểu học Trần Văn Chín	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)			41	41	Không trúng tuyển	

Stt	Mã số đăng ký	Họ và tên	Ngày sinh		Đơn vị đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển	Điểm tương đương ưu tiên		Điểm phỏng vấn	Tổng điểm	Dự kiến kết quả	Ghi chú
			Nam	Nữ			Điểm tương đương ưu tiên	Điểm ưu tiên				
69	Q12_027	Nguyễn Thị Anh		06/09/1978	Tiểu học Trần Văn Ôn	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)			Vắng	Vắng	Không trúng tuyển	
70	Q12_004	Lê Ngọc Trà My		05/10/1992	Tiểu học Trần Văn Ôn	Văn thư viên trung cấp			65	65	Trúng tuyển	
71	Q12_179	Nguyễn Thị Kiều Oanh		17/02/1987	Tiểu học Trần Văn Ôn	Văn thư viên trung cấp			Vắng	Vắng	Không trúng tuyển	
72	Q12_051	Nguyễn Thị Nhân		06/09/1993	Tiểu học Trương Định	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)			54	54	Trúng tuyển	
73	Q12_094	Bạch Thị Hồng Huệ		02/01/1991	Tiểu học Trương Định	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)			Vắng	Vắng	Không trúng tuyển	
74	Q12_073	Đoàn Thị Thu Hương		05/12/1973	Tiểu học Võ Thị Sáu	Y sĩ hạng IV			65	65	Trúng tuyển	
75	Q12_059	Trịnh Thị Tuyết Sương		16/06/1991	Tiểu học Võ Thị Thừa	Y sĩ hạng IV			60	60	Trúng tuyển	
76	Q12_175	Nguyễn Thị Thơm		09/09/1980	Tiểu học Võ Văn Tấn	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)			72	72	Trúng tuyển	
77	Q12_191	Nguyễn Thị Ngọc		03/01/1993	Tiểu học Võ Văn Tấn	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)			60	60	Trúng tuyển	
78	Q12_077	Lê Thị Anh Thư		18/12/2000	Tiểu học Võ Văn Tấn	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)			53	53	Không trúng tuyển	
79	Q12_095	Trịnh Thị Thanh Trúc		26/10/1998	Tiểu học Võ Văn Tấn	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)			52	52	Không trúng tuyển	
80	Q12_015	Hoàng Kim Dung		27/04/1977	Tiểu học Võ Văn Tấn	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)			50	50	Không trúng tuyển	
81	Q12_022	Phan Thị Hòa		02/11/1986	Tiểu học Võ Văn Tấn	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)			49	49	Không trúng tuyển	
82	Q12_180	Trần Lê Xuân Đào		20/09/1988	Tiểu học Võ Văn Tấn	Giáo viên tiểu học hạng III (nhiều môn)			45	45	Không trúng tuyển	

Stt	Mã số đăng ký	Họ và tên	Ngày sinh		Đơn vị đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển	Đổi tương, điểm ưu tiên		Điểm phỏng vấn	Tổng điểm	Dự kiến kết quả	Ghi chú
			Nam	Nữ			Đổi tương ưu tiên	Điểm ưu tiên				
33	Q12_188	Phạm Đình Quảng	09/11/1980		Tiểu học Võ Văn Tần	Giáo viên tiểu học hạng III (nhieuu môn)			Vắng	Vắng	Không trúng tuyển	
34	Q12_064	Lê Thị Tâm		15/06/1987	Trung học cơ sở An Phú Đông	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Ngữ văn)			Vắng	Vắng	Không trúng tuyển	
35	Q12_148	Đoàn Thế Hiệp	10/08/1988		Trung học cơ sở Lương Thế Vinh	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Địa lý)			68	68	Trúng tuyển	
36	Q12_016	Phạm Hùng	01/01/1984		Trung học cơ sở Lương Thế Vinh	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Thể dục)	Con thương bình	5	80	85	Trúng tuyển	
37	Q12_062	Lê Thị Dung		12/02/1984	Trung học cơ sở Lương Thế Vinh	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Thể dục)	Con thương bình	5	72	77	Trúng tuyển	
38	Q12_017	Nguyễn Hiệp Lực	03/03/1997		Trung học cơ sở Lương Thế Vinh	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Thể dục)	Hoàn thành nghĩa vụ quân sự	2,5	Vắng	Vắng	Không trúng tuyển	
39	Q12_181	Trần Hoàng Anh	24/05/1986		Trung học cơ sở Lương Thế Vinh	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Thể dục)			Vắng	Vắng	Không trúng tuyển	
90	Q12_181	Phạm Thị Ngọc Lan		06/05/1980	Trung học cơ sở Lương Thế Vinh	Y sĩ hạng IV			80	80	Trúng tuyển	
91	Q12_115	Hà Hồng Huệ		09/04/1979	Trung học cơ sở Nguyễn An Ninh	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Ngữ văn)			94	94	Trúng tuyển	
92	Q12_113	Lại Thị Lan		10/12/1979	Trung học cơ sở Nguyễn An Ninh	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Ngữ văn)			93,5	93,5	Trúng tuyển	
93	Q12_153	Võ Thị Ngọc Hương		15/05/1991	Trung học cơ sở Nguyễn An Ninh	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Ngữ văn)			86,5	86,5	Không trúng tuyển	
94	Q12_043	Phạm Thị Thanh Trúc		08/03/1994	Trung học cơ sở Nguyễn An Ninh	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Ngữ văn)			80	80	Không trúng tuyển	
95	Q12_057	Trần Thị Anh		21/02/1984	Trung học cơ sở Nguyễn An Ninh	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Ngữ văn)			78,5	78,5	Không trúng tuyển	
96	Q12_165	Bùi Tuyết Hằng		30/08/1982	Trung học cơ sở Nguyễn An Ninh	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Ngữ văn)			76	76	Không trúng tuyển	

Stt	Mã số đăng ký	Họ và tên	Ngày sinh		Đơn vị đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển	Đối tượng, điểm ưu tiên		Điểm phỏng vấn	Tổng điểm	Dự kiến kết quả	Ghi chú
			Nam	Nữ			Đối tượng ưu tiên	Điểm ưu tiên				
97	Q12_160	Trần Thị Tuyết		28/04/1984	Trung học cơ sở Nguyễn An Ninh	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Ngữ văn)			69	69	Không trúng tuyển	
98	Q12_124	Nguyễn Thùy Dung		24/08/1999	Trung học cơ sở Nguyễn An Ninh	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Ngữ văn)			62	62	Không trúng tuyển	
99	Q12_119	Lê Thị Lý		01/02/1987	Trung học cơ sở Nguyễn An Ninh	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Ngữ văn)			Vắng	Vắng	Không trúng tuyển	
100	Q12_024	Nguyễn Thị Tuyết Nhung		17/09/1981	Trung học cơ sở Nguyễn An Ninh	Y sĩ hạng IV			90	90	Trúng tuyển	
101	Q12_048	Trần Thị Nụ		20/11/1997	Trung học cơ sở Nguyễn Ảnh Thủ	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Toán học)			82,5	82,5	Trúng tuyển	
102	Q12_138	Trần Văn Quốc	20/02/1991		Trung học cơ sở Nguyễn Ảnh Thủ	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Toán học)			78,5	78,5	Không trúng tuyển	
103	Q12_122	Nguyễn Bình Khôi	16/07/1988		Trung học cơ sở Nguyễn Ảnh Thủ	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Toán học)			77,5	77,5	Không trúng tuyển	
104	Q12_161	Mai Đức Giang	02/10/1995		Trung học cơ sở Nguyễn Ảnh Thủ	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Toán học)			74,5	74,5	Không trúng tuyển	
105	Q12_029	Nguyễn Thị Thủy Tiên		01/07/1996	Trung học cơ sở Nguyễn Ảnh Thủ	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Toán học)			71	71	Không trúng tuyển	
106	Q12_134	Đào Trường Xuân	09/11/1987		Trung học cơ sở Nguyễn Ảnh Thủ	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Toán học)			70	70	Không trúng tuyển	
107	Q12_190	Trần Đăng Khoa	31/07/1987		Trung học cơ sở Nguyễn Ảnh Thủ	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Toán học)			69,5	69,5	Không trúng tuyển	
108	Q12_184	Trần Ngọc Hoàng	30/05/1998		Trung học cơ sở Nguyễn Ảnh Thủ	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Toán học)			68	68	Không trúng tuyển	
109	Q12_129	Phạm Thị Hoa		01/07/1991	Trung học cơ sở Nguyễn Ảnh Thủ	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Toán học)			67,5	67,5	Không trúng tuyển	
110	Q12_178	Lục Thị Như Ý		15/01/1997	Trung học cơ sở Nguyễn Ảnh Thủ	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Toán học)			63,5	63,5	Không trúng tuyển	

Stt	Mã số đăng ký	Họ và tên	Ngày sinh		Đơn vị đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển	Đổi tương, điểm ưu tiên		Điểm phòng vấn	Tổng điểm	Dự kiến kết quả	Ghi chú
			Nam	Nữ			Đổi tương ưu tiên	Điểm ưu tiên				
111	Q12_112	Trần Ngọc Diễm	06/07/1990		Trung học cơ sở Nguyễn Ảnh Thủ	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Toán học)			63	63	Không trúng tuyển	
112	Q12_086	Nguyễn Thị Ân		30/10/1996	Trung học cơ sở Nguyễn Ảnh Thủ	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Toán học)			62,5	62,5	Không trúng tuyển	
113	Q12_121	Nguyễn Văn Quang	10/03/1986		Trung học cơ sở Nguyễn Ảnh Thủ	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Toán học)			61,5	61,5	Không trúng tuyển	
114	Q12_061	Bùi Thị Kim Tuyền		09/08/1995	Trung học cơ sở Nguyễn Ảnh Thủ	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Toán học)			61	61	Không trúng tuyển	
115	Q12_136	Đinh Quang Nhật	31/01/1991		Trung học cơ sở Nguyễn Ảnh Thủ	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Toán học)			60	60	Không trúng tuyển	
116	Q12_052	Trần Minh Đức	02/03/1992		Trung học cơ sở Nguyễn Ảnh Thủ	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Toán học)			Vắng	Vắng	Không trúng tuyển	
117	Q12_166	Phạm Thế Sang	19/12/2000		Trung học cơ sở Nguyễn Ảnh Thủ	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Toán học)			Vắng	Vắng	Không trúng tuyển	
118	Q12_173	Thẩm Thị Huyền Thương		14/08/1989	Trung học cơ sở Nguyễn Ảnh Thủ	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Toán học)	Dân tộc Tây	5	Vắng	Vắng	Không trúng tuyển	
119	Q12_177	Lưu Thị Ngân		08/08/1984	Trung học cơ sở Nguyễn Ảnh Thủ	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Toán học)			Vắng	Vắng	Không trúng tuyển	
120	Q12_109	Trần Huỳnh Thuận Tâm	01/12/1997		Trung học cơ sở Nguyễn Ảnh Thủ	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Thể dục)			76,5	76,5	Trúng tuyển	
121	Q12_076	Hoàng Vũ Trọng Khôi	18/09/1987		Trung học cơ sở Nguyễn Ảnh Thủ	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Thể dục)			71	71	Không trúng tuyển	
122	Q12_093	Nguyễn Thị Nhi		15/08/1992	Trung học cơ sở Nguyễn Ảnh Thủ	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Thể dục)			55,5	55,5	Không trúng tuyển	
123	Q12_162	Lâm Hoàng Thành	28/07/1991		Trung học cơ sở Nguyễn Ảnh Thủ	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Âm nhạc)			83	83	Trúng tuyển	
124	Q12_060	Nguyễn Ngọc Bình	20/05/1994		Trung học cơ sở Nguyễn Chí Thanh	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Toán học)			86,5	86,5	Trúng tuyển	

Stt	Mã số đăng ký	Họ và tên	Ngày sinh		Đơn vị đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển	Điểm tương đương ưu tiên		Điểm phỏng vấn	Tổng điểm	Dự kiến kết quả	Ghi chú
			Nam	Nữ			Điểm tương đương ưu tiên	Điểm ưu tiên				
125	Q12_158	Từ Hữu Nguyễn	15/02/1998		Trung học cơ sở Nguyễn Chí Thanh	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Toán học)	Dân tộc Hoa	5	76	81	Không trúng tuyển	
126	Q12_167	Nguyễn Chính Minh Nhật	15/10/1987		Trung học cơ sở Nguyễn Chí Thanh	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Toán học)			66	66	Không trúng tuyển	
127	Q12_130	Châu Thị Tuyết Lan		29/11/1993	Trung học cơ sở Nguyễn Chí Thanh	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Toán học)			47	47	Không trúng tuyển	
128	Q12_018	Nguyễn Đoàn Tự	24/11/1982		Trung học cơ sở Nguyễn Chí Thanh	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Toán học)			Vắng	Vắng	Không trúng tuyển	
129	Q12_054	Lâm Thị Bích Châu		22/02/1988	Trung học cơ sở Nguyễn Chí Thanh	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Toán học)	Dân tộc Hoa	5	Vắng	Vắng	Không trúng tuyển	
130	Q12_082	Nguyễn Thanh Tùng	16/06/1989		Trung học cơ sở Nguyễn Chí Thanh	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Toán học)			Vắng	Vắng	Không trúng tuyển	
131	Q12_088	Phạm Thị Bích Ngọc		07/01/1998	Trung học cơ sở Nguyễn Chí Thanh	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Toán học)			Vắng	Vắng	Không trúng tuyển	
132	Q12_163	Nguyễn Thị Huyền		28/10/1980	Trung học cơ sở Nguyễn Chí Thanh	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Toán học)			Vắng	Vắng	Không trúng tuyển	
133	Q12_182	Hà Thị Kiều Yến		25/03/1996	Trung học cơ sở Nguyễn Chí Thanh	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Toán học)			Vắng	Vắng	Không trúng tuyển	
134	Q12_189	Lê Thị Thùy Trang		02/05/1998	Trung học cơ sở Nguyễn Hiền	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Địa lý)	Dân tộc Thái	5	49	54	Không trúng tuyển	
135	Q12_003	Điệp Võ Thanh Trúc		13/05/1995	Trung học cơ sở Nguyễn Hiền	Văn thư viên trung cấp			77,5	77,5	Trúng tuyển	
136	Q12_139	Huỳnh Nhật Linh		18/08/1996	Trung học cơ sở Nguyễn Hiền	Văn thư viên trung cấp			74	74	Không trúng tuyển	
137	Q12_002	Bùi Nguyễn Mai Vy		07/12/2000	Trung học cơ sở Nguyễn Huệ	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn tiếng Anh)			70	70	Trúng tuyển	
138	Q12_010	Lý Nhật Hoàng	24/11/1994		Trung học cơ sở Nguyễn Huệ	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn tiếng Anh)			66	66	Không trúng tuyển	

Stt	Mã số đăng ký	Họ và tên	Ngày sinh		Đơn vị đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển	Điểm tương, điểm ưu tiên		Điểm phòng vấn	Tổng điểm	Dự kiến kết quả	Ghi chú
			Nam	Nữ			Điểm ưu tiên	Điểm ưu tiên				
139	Q12_085	Nguyễn Thị Ánh Tuyết		07/05/1994	Trung học cơ sở Nguyễn Vĩnh Nghiệp	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Lịch sử)			72,5	72,5	Trúng tuyển	
140	Q12_169	Lê Thị Bích Ngọc		27/08/1990	Trung học cơ sở Nguyễn Vĩnh Nghiệp	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Sinh học)			70	70	Trúng tuyển	
141	Q12_028	Trần Lê Kim Tiên		23/03/1992	Trung học cơ sở Nguyễn Vĩnh Nghiệp	Y sĩ hạng IV			55	55	Trúng tuyển	
142	Q12_102	Dương Ngọc Anh Thư		23/12/1998	Trung học cơ sở Phan Bội Châu	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn tiếng Anh)			85,5	85,5	Trúng tuyển	
143	Q12_020	Nguyễn Thanh Xuân		02/01/2000	Trung học cơ sở Phan Bội Châu	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn tiếng Anh)			81	81	Trúng tuyển	
144	Q12_133	Nguyễn Thị Tố Trinh		17/02/1990	Trung học cơ sở Phan Bội Châu	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn tiếng Anh)			77	77	Không trúng tuyển	
145	Q12_012	Nguyễn Thị Thùy Anh		30/10/1988	Trung học cơ sở Phan Bội Châu	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn tiếng Anh)			75,5	75,5	Không trúng tuyển	
146	Q12_034	Vũ Thủy Ngọc Huyền		23/03/1996	Trung học cơ sở Phan Bội Châu	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn tiếng Anh)			69,5	69,5	Không trúng tuyển	
147	Q12_047	Nguyễn Thị Bích Tuyền		20/05/1993	Trung học cơ sở Phan Bội Châu	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn tiếng Anh)			69,5	69,5	Không trúng tuyển	
148	Q12_120	Cao Thị Minh Diệu		02/11/1985	Trung học cơ sở Phan Bội Châu	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn tiếng Anh)			69	69	Không trúng tuyển	
149	Q12_132	Ngô Thị Thảo Phương		25/02/1988	Trung học cơ sở Phan Bội Châu	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn tiếng Anh)			67	67	Không trúng tuyển	
150	Q12_159	Nguyễn Thị Kiều		06/02/1998	Trung học cơ sở Phan Bội Châu	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn tiếng Anh)			Vắng	Vắng	Không trúng tuyển	
151	Q12_044	Trần Thị Mơ		03/10/1997	Trung học cơ sở Phan Bội Châu	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Sinh học)			78,5	78,5	Trúng tuyển	
152	Q12_096	Đậu Quỳnh Anh		03/03/1988	Trung học cơ sở Phan Bội Châu	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Sinh học)			71	71	Không trúng tuyển	

Stt	Mã số đăng ký	Họ và tên	Ngày sinh		Đơn vị đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển	Đối tượng, điểm ưu tiên		Điểm phỏng vấn	Tổng điểm	Dự kiến kết quả	Ghi chú
			Nam	Nữ			Đối tượng ưu tiên	Điểm ưu tiên				
153	Q12_140	Cao Thị Nhân		05/05/1985	Trung học cơ sở Phan Bội Châu	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Tin học)			78	78	Trúng tuyển	
154	Q12_147	Lê Thị Thu Liễu		21/04/1991	Trung học cơ sở Tô Ngọc Vân	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn tiếng Anh)			58	58	Trúng tuyển	
155	Q12_137	Đinh Văn Tự	25/10/1994		Trung học cơ sở Tô Ngọc Vân	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (Tổng phụ trách Đội)			51	51	Trúng tuyển	
156	Q12_035	Nguyễn Phương Thái	13/10/1988		Trung học cơ sở Trần Hưng Đạo	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Ngữ văn)			83,5	83,5	Trúng tuyển	
157	Q12_050	Nguyễn Thị Mỹ Linh		21/03/1998	Trung học cơ sở Trần Hưng Đạo	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Ngữ văn)			74,5	74,5	Trúng tuyển	
158	Q12_063	Lê Thị Nhi		28/06/2000	Trung học cơ sở Trần Hưng Đạo	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Ngữ văn)			73,5	73,5	Trúng tuyển	
159	Q12_025	Trương Thị Thái Hòa		05/11/1978	Trung học cơ sở Trần Hưng Đạo	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Ngữ văn)			72	72	Không trúng tuyển	
160	Q12_164	Nguyễn Thị Thơm		02/02/1980	Trung học cơ sở Trần Hưng Đạo	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Ngữ văn)			56,5	56,5	Không trúng tuyển	
161	Q12_098	Nguyễn Khoa Thị Tâm		29/07/1993	Trung học cơ sở Trần Hưng Đạo	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Địa lý)			69,5	69,5	Trúng tuyển	
162	Q12_106	Phan Thị Hải Yến		15/02/1992	Trung học cơ sở Trần Hưng Đạo	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Sinh học)			69,5	69,5	Trúng tuyển	
163	Q12_157	Lê Vũ Hoàng Oanh		06/12/1993	Trung học cơ sở Trần Phú	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Vật lý)			95	95	Trúng tuyển	
164	Q12_049	Đinh Thị Hương		23/06/1998	Trung học cơ sở Trần Phú	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Vật lý)			92	92	Trúng tuyển	
165	Q12_033	Nguyễn Ngọc Ngời	12/10/1991		Trung học cơ sở Trần Phú	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Vật lý)			87	87	Không trúng tuyển	
166	Q12_083	Võ Thị Mỹ Lệ		19/06/1992	Trung học cơ sở Trần Phú	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Vật lý)			75	75	Không trúng tuyển	

Stt	Mã số đăng ký	Họ và tên	Ngày sinh		Đơn vị đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển	Đổi tương, điểm ưu tiên		Điểm phỏng vấn	Tổng điểm	Dự kiến kết quả	Ghi chú
			Nam	Nữ			Đổi tương ưu tiên	Điểm ưu tiên				
167	Q12_156	Nguyễn Thị Bích Loan		29/08/1996	Trung học cơ sở Trần Phú	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Vật lý)			72	72	Không trúng tuyển	
168	Q12_097	Châu Ngọc Vinh	08/10/1997		Trung học cơ sở Trần Phú	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Vật lý)			63	63	Không trúng tuyển	
169	Q12_145	Nguyễn Thị Mỹ Anh		20/01/1993	Trung học cơ sở Trần Phú	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Vật lý)			59	59	Không trúng tuyển	
170	Q12_101	Nguyễn Thái Học	17/07/1991		Trung học cơ sở Trần Phú	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Vật lý)			58	58	Không trúng tuyển	
171	Q12_081	Phạm Cẩm Tú		13/05/1994	Trung học cơ sở Trần Phú	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Vật lý)			57	57	Không trúng tuyển	
172	Q12_183	Trương Thanh Hương		04/12/1999	Trung học cơ sở Trần Phú	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Vật lý)			52	52	Không trúng tuyển	
173	Q12_045	Bùi Thị Tuyết Nhung		25/11/1992	Trung học cơ sở Trần Phú	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Vật lý)			Vắng	Vắng	Không trúng tuyển	
174	Q12_084	Nguyễn Tuyết Hạnh		23/07/2000	Trung học cơ sở Trần Phú	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Vật lý)			Vắng	Vắng	Không trúng tuyển	
175	Q12_151	Nguyễn Thị Hòa		20/08/1986	Trung học cơ sở Trần Phú	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Vật lý)			Vắng	Vắng	Không trúng tuyển	
176	Q12_155	Vũ Thị Nhi Nữ		14/01/1995	Trung học cơ sở Trần Phú	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Vật lý)			Vắng	Vắng	Không trúng tuyển	
177	Q12_172	Hoàng Ngọc Cát Tường	28/06/1986		Trung học cơ sở Trần Phú	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Vật lý)			Vắng	Vắng	Không trúng tuyển	
178	Q12_092	Lê Vũ Thảo Nguyên		08/06/2000	Trung học cơ sở Trần Phú	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Sinh học)			Vắng	Vắng	Không trúng tuyển	
179	Q12_144	Lê Thị Thắm		17/09/1992	Trung học cơ sở Trần Phú	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Giáo dục Công dân)			87	87	Trúng tuyển	
180	Q12_013	Nguyễn Ngọc Hoàng Mi		12/01/1998	Trung học cơ sở Trần Phú	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Giáo dục Công dân)			85	85	Không trúng tuyển	

Stt	Mã số đăng ký	Họ và tên	Ngày sinh		Đơn vị đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển	Điểm tương đương ưu tiên		Điểm phỏng vấn	Tổng điểm	Dự kiến kết quả	Ghi chú
			Nam	Nữ			Điểm ưu tiên	Điểm ưu tiên				
181	Q12_111	Lê Thị Thủy Tiên		03/12/1992	Trung học cơ sở Trần Phú	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Giáo dục Công dân)			Vắng		Không trúng tuyển	
182	Q12_039	Phan Thị Hương Giang		16/05/1995	Trung học cơ sở Trần Phú	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Kỹ thuật nông nghiệp)			83,5	83,5	Trúng tuyển	
183	Q12_031	Nguyễn Thị Thùy Hạnh		15/09/1989	Trung học cơ sở Trần Phú	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Tin học)			80	80	Trúng tuyển	
184	Q12_141	Lục Lâm Thái Vân		19/12/1994	Trung học cơ sở Trần Phú	Văn thư viên trung cấp			80	80	Trúng tuyển	
185	Q12_142	Võ Thị Xuân Hương		17/01/1989	Trung học cơ sở Trần Phú	Y sĩ hạng IV			80	80	Trúng tuyển	
186	Q12_185	Nguyễn Thị Thóa		18/10/1980	Trung học cơ sở Trần Quang Khải	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Địa lý)		5	73	78	Trúng tuyển	
187	Q12_143	Hoàng Thị Thủy		10/01/1991	Trung học cơ sở Trần Quang Khải	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Địa lý)			66	66	Không trúng tuyển	
188	Q12_149	Nguyễn Thị Quế		18/05/1982	Trung học cơ sở Trần Quang Khải	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Địa lý)			Vắng		Không trúng tuyển	
189	Q12_071	Trần Hồng Thanh	09/08/1986		Trung học cơ sở Trần Quang Khải	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Sinh học)			42	42	Không trúng tuyển	
190	Q12_087	Huỳnh Vị Bá Tước	07/12/1996		Trung học cơ sở Trần Quang Khải	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Thể dục)			62	62	Trúng tuyển	
191	Q12_193	Phạm Duy Khôi	21/05/1992		Chuyên biệt Ánh Dương	Y sĩ hạng IV			70	70	Trúng tuyển	
192	Q12_TX001	Lê Thị Tú		01/01/1983	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên	Giáo viên trung học phổ thông hạng III (môn Lịch sử)		5	83	88	Trúng tuyển	
193	Q12_TX002	Ngô Văn Tâm	30/05/2000		Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên	Giáo viên trung học phổ thông hạng III (môn Lịch sử)			Vắng	Vắng	Không trúng tuyển	
194	Q12_TX003	Nguyễn Thanh Dũng	04/01/1996		Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên	Giáo viên trung học phổ thông hạng III (môn Lịch sử)			Vắng	Vắng	Không trúng tuyển	

Stt	Mã số đăng ký	Họ và tên	Ngày sinh		Đơn vị đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển	Đổi tương, điểm ưu tiên		Điểm phòng vấn	Tổng điểm	Dự kiến kết quả	Ghi chú
			Nam	Nữ			Đổi tương ưu tiên	Điểm ưu tiên				
195	Q12_TX009	Trần Thị Dung		25/02/1980	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên	Giáo viên trung học phổ thông hạng III (môn Ngữ văn)			91	91	Trúng tuyển	
196	Q12_TX007	Chu Thị Kim Liên		12/10/1994	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên	Giáo viên trung học phổ thông hạng III (môn Ngữ văn)			87,5	87,5	Trúng tuyển	
197	Q12_TX006	Đào Hương Thảo		15/03/1983	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên	Giáo viên trung học phổ thông hạng III (môn Ngữ văn)			81	81	Không trúng tuyển	
198	Q12_TX008	Phạm Quốc Đạt	11/03/1985		Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên	Giáo viên trung học phổ thông hạng III (môn Ngữ văn)	Dân tộc Hoa	5	76	81	Không trúng tuyển	
199	Q12_TX004	Ngô Thị Mỹ Hương		25/01/1991	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên	Giáo viên trung học phổ thông hạng III (môn Ngữ văn)			78,5	78,5	Không trúng tuyển	
200	Q12_TX005	Lê Thị Thanh Kim Lộc		31/07/1993	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên	Giáo viên trung học phổ thông hạng III (môn Ngữ văn)			Vắng	Vắng	Không trúng tuyển	
201	Q12_TX010	Vàng Thanh Hậu	05/04/1992		Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên	Giáo viên trung học phổ thông hạng III (môn Giáo dục công dân)	Học viên TN đào tạo sĩ quan dự bị	5	89,5	94,5	Trúng tuyển	
202	Q12_TX011	Nguyễn Thị Quý Ngọc		28/11/1990	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên	Giáo viên trung học phổ thông hạng III (môn Giáo dục công dân)			86	86	Không trúng tuyển	
203	Q12_TX013	Huỳnh Thiên Đại	15/07/1999		Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên	Giáo viên trung học phổ thông hạng III (môn tiếng Anh)			95,5	95,5	Trúng tuyển	
204	Q12_TX012	Bùi Anh Khoa	13/12/1999		Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên	Giáo viên trung học phổ thông hạng III (môn tiếng Anh)			94,5	94,5	Trúng tuyển	
205	Q12_TX015	Đỗ Thanh Hải	04/08/1984		Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên	Giáo viên trung học phổ thông hạng III (môn tiếng Anh)			82	82	Không trúng tuyển	
206	Q12_TX018	Nguyễn Trung Thiên	18/11/1991		Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên	Giáo viên trung học phổ thông hạng III (môn Vật lý)			89	89	Trúng tuyển	
207	Q12_TX020	Bùi Phương Trang		26/01/1997	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên	Giáo viên trung học phổ thông hạng III (môn Vật lý)			86	86	Không trúng tuyển	
208	Q12_TX016	Hồ Thị Cẩm Châu		01/09/1988	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên	Giáo viên trung học phổ thông hạng III (môn Vật lý)			Vắng	Vắng	Không trúng tuyển	

Stt	Mã số đăng ký	Họ và tên	Ngày sinh		Đơn vị đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển	Đối tượng, điểm ưu tiên		Điểm phòng vấn	Tổng điểm	Dự kiến kết quả	Ghi chú
			Nam	Nữ			Đối tượng ưu tiên	Điểm ưu tiên				
209	Q12_TX017	Nguyễn Minh Phương		24/06/2000	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên	Giáo viên trung học phổ thông hạng III (môn Vật lý)			Vắng	Vắng	Không trúng tuyển	
210	Q12_TX019	Nguyễn Văn Hân	27/05/1968		Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên	Giáo viên trung học phổ thông hạng III (môn Vật lý)			Vắng	Vắng	Không trúng tuyển	
211	Q12_TX021	Hồ Thị Thu Hà		15/06/1995	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên	Giáo viên trung học phổ thông hạng III (môn Vật lý)			Vắng	Vắng	Không trúng tuyển	
212	Q12_TX022	Trần Thị Phương		01/07/1989	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên	Giáo viên trung học phổ thông hạng III (môn Vật lý)			Vắng	Vắng	Không trúng tuyển	
213	Q12_TX023	Chu Hoàng Hà		18/07/1989	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên	Giáo viên trung học phổ thông hạng III (môn Vật lý)			Vắng	Vắng	Không trúng tuyển	
214	Q12_TX026	Phạm Mạnh Chính	02/11/2000		Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên	Giáo viên trung học phổ thông hạng III (môn Toán học)			95,5	95,5	Trúng tuyển	
215	Q12_TX025	Đinh Thanh Phong	03/04/1998		Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên	Giáo viên trung học phổ thông hạng III (môn Toán học)			88	88	Trúng tuyển	
216	Q12_TX029	Nguyễn Quốc Sinh	25/05/1985		Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên	Giáo viên trung học phổ thông hạng III (môn Toán học)			83,5	83,5	Không trúng tuyển	
217	Q12_TX028	Bùi Công Sơn	26/12/1990		Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên	Giáo viên trung học phổ thông hạng III (môn Toán học)			83	83	Không trúng tuyển	
218	Q12_TX024	Lê Nguyễn Xuân Sinh	21/01/1985		Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên	Giáo viên trung học phổ thông hạng III (môn Toán học)			81	81	Không trúng tuyển	
219	Q12_TX027	Đỗ Mạnh Danh	05/12/1987		Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên	Giáo viên trung học phổ thông hạng III (môn Toán học)			80,5	80,5	Không trúng tuyển	

HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC